TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số 255/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Huyện K, ngày 04 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 207/2024/TLST-HNGĐ ngày 07/06/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Phương B, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện K, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh Phương D, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện K, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Phương B và anh Trần

Mạnh Phương D.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Đào Phương B và anh Trần Mạnh Phương D, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Đào Phương B và anh Trần Mạnh Phương D cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Thảo E, sinh ngày 09/04/2019.

Giao cho chị Đào Phương B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần B E kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu Trần Thảo E đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị Đào Phương B và anh Trần Mạnh Phương D tự thỏa thuận về mức, phương thức cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không xét.

Anh Trần Mạnh Phương D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Chị Đào Phương B và anh Trần Mạnh Phương D tự thỏa thuận và không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết về tài sản chung vợ chồng nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng (vay nợ và cho vay nợ): Chị Đào Phương B và anh Trần Mạnh Phương D cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết về nợ chung của vợ chồng nên không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đào Phương B chịu cả 150,000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Thảo đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004222 ngày 07/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả chị Đào Phương B 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng

Nơi nhận:
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Kiêu Kỵ, huyện K (theo GCNKH số 29/2020, ngày 28/05/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.